

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP PE GROUP**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP PE GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PE GROUP INDUSTRIAL PARK INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: IPE GROUP.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109615315

**3. Ngày thành lập:** 29/04/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

tầng 21, tòa nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2, khu đô thị Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986229704

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Tư vấn đầu tư, tư vấn cổ phần hóa, tư vấn quản trị doanh nghiệp, tư vấn phát triển thị trường (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);<br>- Tư vấn đầu tư, tư vấn quản lý kinh doanh, tư vấn phát triển nguồn nhân lực (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính)                                                                                                                                                                | 6619(Chính) |
| 2.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 7020        |
| 3.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Cung cấp dịch vụ xử lý báo cáo văn bản và sao chép tốc ký như:<br>+ Dịch vụ báo cáo tòa án hoặc ghi tốc ký,<br>+ Dịch vụ tốc ký công cộng;<br>- Chú thích thời gian thực trình chiếu chương trình truyền hình trực tiếp các cuộc họp;<br>- Địa chỉ mã vạch;<br>- Dịch vụ sắp xếp thư;<br>- Hoạt động hỗ trợ khác cho kinh doanh chưa được phân vào đâu (như khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo). | 8299        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 4.  | <p>Giáo dục khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;</li> <li>- Các dịch vụ dạy kèm (gia sư);</li> <li>- Giáo dục dự bị;</li> <li>- Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;</li> <li>- Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn;</li> <li>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;</li> <li>- Dạy đọc nhanh;</li> <li>- Dạy về tôn giáo;</li> <li>- Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể.</li> </ul> <p>Nhóm này cũng gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe;</li> <li>- Dạy bay;</li> <li>- Đào tạo tự vệ;</li> <li>- Đào tạo về sự sống;</li> <li>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;</li> <li>- Dạy máy tính.</li> </ul> | 8559 |
| 5.  | <p>Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa</p> <p>Chi tiết: đại lý bán hàng hóa</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4610 |
| 6.  | <p>Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại</p> <p>(Loại trừ hợp báo)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 8230 |
| 7.  | <p>Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận</p> <p>(Trừ các loại thông tin nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 7320 |
| 8.  | <p>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ môi giới bất động sản;</li> <li>- Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản;</li> <li>- Dịch vụ tư vấn bất động sản;</li> </ul> <p>Quản lý bất động sản.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 6820 |
| 9.  | <p>Cổng thông tin</p> <p>(Trừ hoạt động báo chí)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 6312 |
| 10. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 7310 |
| 11. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 7710 |
| 12. | Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 7740 |

**6. Vốn điều lệ:** 3.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 360.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                          | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH | số 3/337 Hàn Thuyên, Phường Trần Tế Xương, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam                        | Cổ phần phổ thông         | 18.000     | 180.000.000           | 5,000     | 0361890003<br>36                                                                            |         |
|     |                    |                                                                                                               | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                               | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                               | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                               | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                               | Tổng số                   | 18.000     | 180.000.000           | 5,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                               |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NINH NGỌC HUÂN     | số nhà 30, khu A, tập thể Đại học Mỏ địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 36.000     | 360.000.000           | 10,000    | 0010850033<br>65                                                                            |         |
|     |                    |                                                                                                               | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                               | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                               | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                               | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                               | Tổng số                   | 36.000     | 360.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                               |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                  |                                                                                     |                           |         |               |        |           |  |
|---|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|---------------|--------|-----------|--|
| 3 | TRẦN KHÁNH THIÊN | tổ dân phố Hoàng 11, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 306.000 | 3.060.000.000 | 85,000 | 013391506 |  |
|   |                  |                                                                                     | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0             | 0,000  |           |  |
|   |                  |                                                                                     | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0             | 0,000  |           |  |
|   |                  |                                                                                     | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0             | 0,000  |           |  |
|   |                  |                                                                                     | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0             | 0,000  |           |  |
|   |                  |                                                                                     | Tổng số                   | 306.000 | 3.060.000.000 | 85,000 |           |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN KHÁNH THIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/08/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013391506

Ngày cấp: 06/01/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ dân phố Hoàng 11, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: căn hộ 1912A, khu B, chung cư Mỹ Đình plaza, số 138 Trần Bình, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội